

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 80/2022/HSST

Ngày: 16 - 12 - 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Sơn

*Thẩm phán:* Ông Trần Trung Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Thoan

2. Ông Trương Xuân Mâu

3. Bà Nguyễn Thị Hòe

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Vĩnh Thành, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tính, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 746/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 828/2022/HSST-QĐ ngày 17/11/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thành Đ;** sinh ngày 25 tháng 10 năm 1991, tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh C và bà Trần Thị Thanh B; có vợ đã ly hôn, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

**2. Thái Minh H;** sinh ngày 17 tháng 9 năm 1994, tại huyện Tr, Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Công K, con bà Lê Thị Th; Vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang chấp hành án 06 năm tù tại Trại giam Nghĩa An, tỉnh Quảng Trị về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 và Quyết định thi hành án phạt tù số 28/2022/QĐ-CA ngày 24/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đkrông, tỉnh Quảng

Tri (thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/5/2022), bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành Đ*: Luật sư Lê Hồng M thuộc Trung tâm tư vấn pháp luật - Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Bình có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Nguyễn Văn C, sinh năm 2002, địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Phạm Anh T, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Nguyễn Đức Th, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Trịnh Thị Việt Tr, sinh năm 1991, địa chỉ: Thôn 5, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Trần Thị Thanh B, sinh năm 1964, địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

+ Nguyễn Trung T, sinh năm 1964; địa chỉ: Thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt

+ Lê N, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

+ Nguyễn Tiến T, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/01/2022, Công an huyện Q phối hợp với Công an xã L tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã L, khi tổ công tác đi đến đoạn đường Quốc lộ 12A đoạn đi qua thôn 2, xã L, huyện Q phát hiện bắt quả tang đối tượng Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1991 trú tại: Thôn H, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ từ đối tượng 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong chứa 155 (một trăm năm mươi lăm) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, gồm 153 viên màu hồng và 02 viên màu xanh; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong chứa 06 (sáu) viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược, gồm 05 viên còn nguyên, 01 viên bị vỡ kèm nhiều mảnh vụn và một số đồ vật, tài liệu liên quan.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành Đ, cơ quan điều tra thu giữ tổng cộng 974 (chín trăm bảy mươi tư) viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược và 11 viên nén hình tròn màu xanh, 08 mảnh vụn màu hồng và 03 mảnh vụn màu xanh (BL 14-35).

Về nguồn gốc tổng cộng 1.146 (một nghìn, một trăm bốn mươi sáu) viên và một số mảnh vụn ma túy hồng phiến thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở, Nguyễn Thành Đ khai nhận:

Vào buổi tối ngày 06/01/2022, Đ sử dụng số điện thoại 0325.262.600 của Đ gọi vào số điện thoại 0972.956.444 của Thái Minh H, sinh năm 1994, trú tại thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị hỏi mua một cây ma túy hồng phiến (10 gói, mỗi gói chứa 200 viên) thì H đồng ý bán và báo giá 31.000.000 đồng. sau đó Đ chuyển vào tài khoản cho H 02 lần, lần thứ nhất 1.200.000 đồng, lần thứ hai 5.000.000 đồng. tiếp đó Đ nhờ bạn của Đ tên Mai Xuân Tr, sinh năm 1998 trú tại thôn Th, xã L huyện Q cầm 30.000.000 đồng tiền mặt đến quầy thuốc B của chị Trần Thị Việt Tr sinh năm 1991 trú tại thôn 5, xã L, huyện Q làm dịch vụ chuyển tiền nhờ chị Tr chuyển vào tài khoản của Đ 30.000.000 đồng, đến buổi tối cùng ngày Đ chuyển tiếp vào tài khoản ngân hàng của H 25.000.000 đồng, tổng cộng Đ chuyển cho H 31.200.000 đồng trong đó tiền mua 10 gói ma túy là 31.000.000 đồng, còn 200.000 đồng là tiền mua đồ để nguy trang.

Khoảng 07 giờ, ngày 07/01/2022, H gọi điện cho Đ nói H đóng hàng gửi theo xe T. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày xe khách gọi Đ ra cầu Q nhận hàng, Đ nhận từ xe khách 01 (một) thùng xốp màu trắng dán băng keo trên nắp có ghi "cây dầu Q SĐT 0325262600". Sau đó Đ đưa về nhà kiểm tra bên trong thùng xốp có 09 (chín) gói ma túy hồng phiến và 17 (mười bảy) đoạn túi nilon quấn tròn bên trong mỗi đoạn chứa 10 (mười) viên ma túy hồng phiến. Đ chia ra cất giấu trong phòng ngủ và trên mái chuồng gà ở trong vườn để sử dụng và bán lại cho các đối tượng trên địa bàn (BL 76-113, 201-206, 217-221).

Tại Bản kết luận giám định số 180/GĐ-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: số tang vật đã thu giữ của Nguyễn Thành Đ, gồm:

- Mẫu ký hiệu A1A gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamin, khối lượng: 14,408 gam (mười bốn phẩy bốn trăm linh tám gam).
- Mẫu ký hiệu A2A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 87,837 gam (tám mươi bảy phẩy tám trăm ba mươi bảy gam);
- Mẫu ký hiệu A1B gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng: 0,191 gam (không phẩy một trăm chín mươi một gam); Mẫu ký hiệu A2B gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 1,029 gam (một phẩy không trăm hai mươi chín gam).

*Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

\* Quá trình điều tra, Thái Minh H khai không quen biết với Nguyễn Thành Đ cũng như không có việc H bán ma túy cho Nguyễn Thành Đ.

Quá trình sinh sống thường ngày ngoài xã hội, Thái Minh H còn có tên gọi khác là "Cà". H đăng ký sử dụng tài khoản 0356.706.923 của ứng dụng Viettel Pay từ năm 2018 và số điện thoại 0972.659.444 của nhà mạng Viettel từ năm 2016 cho đến trước khi bị bắt.

Về số điện thoại 0325.262.600 và số tài khoản ngân hàng 109872879742 tại ngân hàng ViettinBank của Nguyễn Thành Đ, H khai nhận không biết.

Thái Minh H khai: Lê Hữu H1, sinh năm 1999 trú tại thôn H xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị có chuẩn bị một thùng xốp và dán băng dính xung quanh, do buổi tối H1 chơi qua đêm ở nhà H mệt nên H nhờ H1 viết thông tin người nhận là "Cây dầu Q", số điện thoại người nhận lên thùng xốp và nhờ H gửi thùng xốp theo xe khách T về Quảng Bình. H không biết H1 gửi thùng xốp cho ai và bên trong chứa gì cả, do muốn tìm hiểu người H1 gửi hàng là ai và có quan hệ với H1 như thế nào nên H đã thêm tài khoản Zalo số điện thoại 0325.262.600 và chụp ảnh thùng xốp gửi cho người nhận. sau đó H gọi Nguyễn Trung T đến nhà H để lấy thùng xốp gửi xe khách T ra Quảng Bình.

Trong thời gian từ ngày 22/12/2021 đến ngày 07/01/2022, Lê Hữu H1 có mượn điện thoại của H để sử dụng và tài khoản ngân hàng của H để bạn của H1 chuyển tiền vào (BL 150-161).

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu quá trình điều tra thu thập được đã xác định:

Kết quả tra cứu số điện thoại và lịch sử cuộc gọi: Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội Viettel cung cấp thông tin số điện thoại 0972.659.444 là của Thái Minh H, sinh ngày 17/9/1994, địa chỉ: xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Trong các ngày từ 22/12/2021 đến ngày 07/01/2022, số thuê bao 0972.659.444 của Thái Minh H đã nhiều lần liên lạc vào số điện thoại 0325.262.600 của Nguyễn Thành Đ.

Kết quả tra cứu thông tin tài khoản ngân hàng và lịch sử giao dịch:

Ngân hàng TMCP quân đội cung cấp thông tin số tài khoản 0356706923 là của Thái Minh H, sinh ngày 17/9/1994 trú tại thôn Q, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam cung cấp thông tin số tài khoản 109872879742 là của Nguyễn Thành Đ.

Trong ngày 25/12/2021 và ngày 06/01/2022 Nguyễn Thành Đ và Thái Minh H thực hiện chuyển khoản cho nhau, cụ thể như sau:

Ngày 25/12/2021 Đ chuyển khoản cho H 01 lần 20.000.000 đồng, sau đó H chuyển lại cho Đ 02 lần, lần thứ nhất 1.000.000 đồng, lần thứ hai 500.000 đồng.

Ngày 06/01/2022, Đ chuyển khoản cho H 03 lần, lần thứ nhất 1.200.000 đồng, lần thứ hai 5.000.000 đồng và lần thứ ba 25.000.000 đồng phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành Đ (BL 116-149, 254-332).

Lời khai của những người có liên quan đến vụ án:

Anh Lê N, sinh năm 1973 trú tại thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị là chủ xe khách T chạy tuyến Lao Bảo - Tiến Hóa khai nhận: Nguyễn Trung T sinh năm 1964 trú tại thị trấn K, huyện H đã gửi 02 lần 02 thùng xốp cho xe khách T của Lê N ra Cây dầu Q, Quảng Bình một lần cuối tháng 12/2021 và một lần đầu tháng 01/2022 (BL 178-182).

Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1964 trú tại thị trấn K, huyện H khai nhận: đã tới nhà của Thái Minh H có tên thường gọi là "Cà" con của ông K bà Th ở thôn Q, xã

T, huyện H nhận và gửi 02 lần 02 thùng xộp cho xe T chạy tuyến Lao Bảo - Tiến Hóa ra Cây dầu Q, Quảng Bình một lần cuối tháng 12/2021 và một lần đầu tháng 01/2022 (BL 183-192).

Ngoài vụ trên Nguyễn Thành Đ còn khai nhận đã mua ma túy tổng hợp của H 02 lần khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: vào khoảng cuối tháng 11/2021, Nguyễn Thành Đ sử dụng số điện thoại 0325.262.600 liên lạc vào số điện thoại 0972.659.444 của Thái Minh H hỏi mua 01 (một) gói ma túy loại hồng phiến (khoảng 200 viên), Hải báo giá 4.500.000 đồng và hẹn Đ vào nhà H để giao nhận. Đ đón xe khách đi đến ngã ba cách nhà H khoảng 100 mét thì gọi H ra đón vào nhà và được H dẫn thẳng vào phòng ngủ của H. Đ đưa cho H 4.500.000 đồng và ngồi đợi ở phòng, Hải cầm tiền đi đâu đó rồi quay về đưa cho Đ một túi nilon màu đen quần bằng keo bên trong chứa 01 (một) gói ma túy hồng phiến. Đ ở lại nhà H chơi tới ngày hôm sau thì về nhà sử dụng và bán hết số ma túy vừa mua được của H.

Lần thứ hai: Do từ trước Nguyễn Văn C, sinh năm 2002 và Hoàng Phi H, sinh năm 2003 cùng trú tại xã L, huyện Q đặt vấn đề mua ma túy của Đ nên Đ nói với C và H là có H ở Quảng trị báo bán 05 (năm) gói ma túy hồng phiến có giá 17.500.000 đồng. H nói H và C sẽ góp 10.500.000 đồng, còn Đ bỏ 7.000.000 đồng.

Khoảng 11 giờ, ngày 24/12/2021, Đ sử dụng số điện thoại 0325.262.600 gọi tới số điện thoại 0972.659.444 của H để hỏi mua 05 (năm) gói ma túy loại hồng phiến. H đồng ý bán và báo giá 17.500.000 đồng. Sáng ngày 25/12/2021, Đ chuyển vào tài khoản 0356706923 tại ngân hàng MB Bank của H 20.000.000 đồng rồi gọi nói với H mai chuyển hàng về cho Đ, tiền hàng hết 17.500.000 đồng, Đ trả cho H 1.000.000 đồng tiền nợ game, còn thừa 1.500.000 đồng thì Đ nói H chuyển lại, sau đó H chuyển lại cho Đ 02 lần, lần thứ nhất 1.000.000 đồng, lần thứ hai 500.000 đồng.

Khoảng 07 giờ, ngày 25/12/2021, H gọi cho Đ nói đã gửi hàng theo xe khách T. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, xe khách T gọi cho Đ nhận hàng ở vị trí cây xăng dầu L. Đ nhận từ xe khách 01 (một) thùng xộp được dán băng keo màu vàng, trên mặt có ghi "CÂY DẦU Q 0335902711". Khi Đ đưa ma túy về tới nhà thì gọi C và H tới nhà Đ để chia ma túy, Đ đưa cho H 01 (một) gói ma túy để chia đôi ra hai phần rồi H và C lấy một phần và cầm thêm 02 (hai) gói ma túy. Đến buổi tối cùng ngày, C tới quầy thuốc tây B của chị Trần Thị Việt Tr nhờ chuyển vào tài khoản của Đ 10.000.000 đồng, còn 500.000 đồng thì C đưa tiền mặt tới trả cho Đ (BL 150-161, 168-176).

Ngoài số ma túy Nguyễn Thành Đ mua bán bị bắt và thu giữ trên, Đ khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng, mỗi lần bán từ 5-16 viên ma túy hồng phiến, giá mỗi viên trung bình từ 40.000 đồng - 50.000 đồng, cụ thể vào tháng 01/2022 Đạt đã bán ma túy cho các đối tượng sau:

Lần thứ nhất: Ngày 08/01/2022 Đ bán cho Phạm Anh T, sinh năm 1990 trú tại thôn H xã L, huyện Q 08 (tám) viên ma túy loại hồng phiến với giá 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 10/01/2022 Đ bán cho Nguyễn Văn C, sinh năm 2002 trú tại thôn H, xã L, huyện Q 09 (chín) viên ma túy loại hồng phiến với giá 400.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 13/01/2022 Đ bán cho Nguyễn Đức Th, sinh năm 1992 trú tại thôn 1, xã L, huyện Q 08 (tám) viên ma túy loại hồng phiến với giá 500.000 đồng

Kết quả điều tra, Nguyễn Đức Th, Phạm Anh T và Nguyễn Văn C đều khai nhận đã mua ma túy đúng như Đ đã khai nhận trên (BL 150-161, 168-176, 193-195, 197-199, 222-235)

\* Cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng gồm:

- Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe AIRBLADE 150 màu đen, BKS 73E1- 402.66, số khung: "RLHJF6338KZ205169", số máy "JF94E-0010851", xe đã qua sử dụng do Nguyễn Tiến T, sinh ngày 04/10/1996 trú tại thôn H, xã L, huyện Q là em trai Nguyễn Thành Đ đăng ký sử dụng. Tài liệu điều tra xác định Nguyễn Tiến T không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thành Đ. Ngày 24/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12/QĐ-PC04 trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Tiến T (BL 214-215, 351-356).

- Số vật chứng đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình gồm:

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi "180/GĐ-PC09", "Mẫu ký hiệu A1A, A1B, A2A và A2B", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

+ 01 (một) điện thoại di động của Nguyễn Thành Đ nhãn hiệu APPLE loại máy IPHONE X, màu đen, máy đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354839096524965, số IMEI 2: 354839909652496.

+ 01 (một) thùng xốp, kích thước 50 x 37 x 33 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ CÂY DẦU Q 0335902711.

- 01 (một) thùng xốp, kích thước 33 x 23 x 24 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ Cây dầu Q 0325.262.600.

Bản Cáo trạng số 135/CTr-VKS-P1 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố: Nguyễn Thành Đ và Thái Minh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên các bị cáo Nguyễn Thành Đ và Thái Minh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, r, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thành Đ 20 năm tù; Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g

khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt Thái Minh H 20 năm tù;

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Về số tiền các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE loại máy IPHONE X, màu đen, máy đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354839096524965, số IMEI 2: 354839909652496; Tịch thu tiêu hủy: + 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi "180/GĐ-PC09", "Mẫu ký hiệu A1A, A1B, A2A và A2B", 01 (một) thùng xốp, kích thước 50 x 37 x 33 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ CÂY DẦU Q 0335902711, 01 (một) thùng xốp, kích thước 33 x 23 x 24 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ Cây dầu Q 0325.262.600.

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đ nhất trí về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Đ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề;

Bị cáo Đ không có ý kiến gì bổ sung lời bào chữa của luật sư, không tranh luận.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với các bị cáo bị truy tố, xét xử theo khung hình phạt thuộc trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng chỉ định người bào chữa, tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Thái Minh Hải từ chối chỉ định người bào chữa và cũng không yêu cầu người bào chữa, bị cáo tự bào chữa cho mình.

Về sự vắng mặt của người liên quan, Hội đồng xét xử thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay các bị cáo Nguyễn Thành Đ và Thái Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, cụ thể: Vào tối ngày 06/01/2022, Nguyễn Thành Đ sử dụng điện thoại di động liên lạc với Thái Minh H, thỏa thuận mua bán một cây ma túy hồng phiến (10 gói, mỗi gói chứa 200 viên) với số tiền 31.000.000 đồng. Sau khi Đ đã chuyển tiền vào tài khoản cho H, ngày 07/01/2022, H đóng hàng (ma túy) vào thùng xốp rồi gửi theo xe khách T ra cho Đ. Nhận được hàng (ma túy), Đ chia ra cất giấu trong phòng ngủ và trên mái chuồng gà ở trong vườn để sử dụng và bán lại cho các đối tượng trên địa bàn. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/01/2022, khi Đ mang ma túy đến đoạn đường Quốc lộ 12A đoạn đi qua thôn 2 xã L, huyện Q để bán cho người khác thì bị bắt quả tang. Khám xét nơi ở của Đ thu giữ thêm một số lượng ma túy Đ đang cất giấu. tổng số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Thành Đ là 1.133 (một nghìn một trăm ba mươi ba) viên và một số mảnh vụn ma túy hồng phiến, theo kết luận giám định số 180/GĐ-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: là ma túy, tổng khối lượng 102,245 gam (một trăm linh hai phẩy hai trăm bốn mươi lăm gam) loại Methamphetamine.

*Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Ngoài ra, Nguyễn Thành Đ còn bán ma túy hồng phiến 03 lần cho các đối tượng nghiện trên địa bàn. Như vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thành Đ và Thái Minh H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết pháp luật nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì háms lợi, muốn nhanh có tiền mà không phải lao động, bị cáo Hải đã đi mua ma túy của người khác đưa về cất giấu nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng có nhu cầu, bị cáo Đạt liên lạc với bị cáo Hải để mua ma túy là hồng phiến về để bán lại cho các đối tượng nghiện, hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bức xúc và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội với thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy và các loại tội phạm khác.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thì ngoài lần phạm tội ngày 14/01/2022 bị phát hiện, bị cáo Đ còn



có 03 lần bán ma túy hồng phiến cho các đối tượng nghiện; bị cáo H bán ma túy 03 lần cho bị cáo Đ nên bị cáo Đ và bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Đ có các tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra sớm làm sáng tỏ vụ án được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh xác nhận tại Bản kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo tự giác khai ra các lần phạm tội khác là tình tiết tự thú, bố bị cáo là người đã tham gia quân đội tại chiến trường Campuchia chia được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Việt Nam tặng Bằng khen quy định tại điểm s, r, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Đối với bị cáo H trong quá trình điều tra bị cáo chưa thành khẩn khai báo, tuy nhiên quá trình bị tạm giữ theo vụ án khác bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình nên đã suy nghĩ lại và có đơn trình bày thừa nhận hành vi phạm tội của mình có xác nhận của Trưởng nhà tạm giữ Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, gia đình bị cáo có đơn trình bày bị cáo là con trai duy nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trên, thấy cần xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng trong khung hình phạt liền kề và xử phạt bị cáo Thái Minh H ngang mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

Đối với bị cáo Thái Minh H đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 năm tù tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 đã có hiệu lực pháp luật và đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nghĩa An, tỉnh Quảng Trị, vì vậy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cả hai bản án.

[4] Trong vụ án này, có đối tượng Nguyễn Văn C và Hoàng Phi H (thường gọi là "Lợm") đã góp 10.500.000 đồng với Đ để mua 05 (năm) gói ma túy loại hồng phiến vào ngày 25/12/2021, số ma túy trên Đ chia cho C và "Lợm" một nửa đưa về sử dụng, đúng như Đ đã khai. Hiện nay Hoàng Phi H "Lợm" vắng mặt khỏi nơi cư trú và quá trình điều tra không thu giữ được ma túy nên không có cơ sở để xử lý.

- Đối với người thanh niên tên Lê Hữu H, Thái Minh H khai: H1 nhờ H viết thông tin người nhận là "Cây dầu Q", số điện thoại người nhận lên thùng xốp và nhờ H gửi thùng xốp theo xe khách T về Quảng Bình sáng ngày 07/01/2022. Kết quả điều tra xác định Lê Hữu H1 đã chết ngày 11/7/2022 do tai nạn giao thông.

- Đối với Lê N, à chủ xe khách T và Nguyễn Trung T, chỉ nhận và gửi hàng chứ không biết bên trong 02 (hai) thùng xốp chứa gì nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với Trần Thị Việt Tr, sinh năm 1991 trú tại thôn 5, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình không biết người thanh niên nhờ Tr chuyển tiền vào tài khoản của Đ mục đích để làm gì nên không có cơ sở để xử lý.

- Đối với Nguyễn Đức Th, Phạm Anh Tuấn, và Nguyễn Văn Cường, đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành Đ để sử dụng đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã gửi văn bản kèm theo tài liệu vi phạm, đề nghị Công an huyện Quảng Trạch lập hồ sơ xử phạt hành chính theo quy định.

- Đối với người tên Đ, sinh năm 1972 trú tại thôn X, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đã mua ma túy của Đ. Quá trình điều tra xác minh xác định Nguyễn Hữu Đ vắng mặt khỏi địa phương.

- Đối với người tên Mai Văn D ở xã C, huyện Q đã mua ma túy của Đ. Kết quả điều tra xác định trên địa bàn xã C không có người tên Mai Văn D như Đ khai.

- Đối với Mai Xuân Tr, sinh ngày 10/02/1998 trú tại thôn Th xã L huyện Q, tỉnh Quảng Bình, quá trình điều tra xác định Mai Xuân Tr vắng mặt khỏi địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền bị cáo Đ đã chuyển khoản cho bị cáo H để mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Thái Minh H đã đi mua ma túy của đối tượng khác hiện không còn; số tiền bị cáo Đ bán ma túy cho các đối tượng Phạm Anh T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Đức Th, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự “Vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán... khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội” thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên quá trình điều tra cơ quan điều tra không truy thu được, hơn nữa gia đình các bị cáo hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo không có tài sản gì, bị xử phạt tù với thời gian dài, nên không áp dụng biện pháp tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền trên.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE loại máy IPHONE X, màu đen, máy đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354839096524965, số IMEI 2: 354839909652496 bị cáo Đ dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi "180/GĐ-PC09", "Mẫu ký hiệu A1A, A1B, A2A và A2B", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt;

+ 01 (một) thùng xốp, kích thước 50 x 37 x 33 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ CÂY DẦU Q 0335902711 bên trong không có vật gì;

+ 01 (một) thùng xốp, kích thước 33 x 23 x 24 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ Cây dầu Q SĐT 0325262600, bên trong không có vật gì.

*Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022).*

[7] Về án phí: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đ và bị cáo H mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành Đ và Thái Minh H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s, r, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Đ 19 (mười chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/01/2022.

Quyết định tạm giam các bị cáo Nguyễn Thành Đ với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Thái Minh H 20 (hai mươi) năm tù; Tổng hợp hình phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 18/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, hình phạt chung cả hai Bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 26 (hai mươi sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/5/2022 theo vụ án khác.

Bị cáo H tiếp tục thi hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 28/2022/QĐ-CA ngày 24/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không áp dụng biện pháp truy thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu APPLE loại máy IPHONE X, màu đen, máy đã qua sử dụng, số IMEI 1: 354839096524965, số IMEI 2: 354839909652496;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (một) phong bì thư dán kín, trên có ghi "180/GĐ-PC09", "Mẫu ký hiệu A1A, A1B, A2A và A2B", niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt;

+ 01 (một) thùng xốp, kích thước 50 x 37 x 33 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ CÂY DẦU Q 0335902711 bên trong không có vật gì;

+ 01 (một) thùng xốp, kích thước 33 x 23 x 24 cm xung quanh được quấn băng dính màu vàng, xanh, đỏ. Trên bề mặt nắp thùng xốp ghi dòng chữ Cây dầu Q SĐT 0325262600, bên trong không có vật gì.

*Tất cả số vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022).*

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Thái Minh H phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/12/2022).

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNVCS - CA Q. Bình;
- Cơ quan CSĐT CA Q. Bình;
- Phòng PC10 Công an Quảng Bình;
- Trại giam Nghĩa An, tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS Quảng Bình;
- Vụ GĐKT I TANDTC;
- Phòng KTNV - THAHS TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HSVA, Tòa HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

***Nguyễn Thái Sơn***